

Số: 255/2024/QĐST-HNGĐ

Thập Mười, ngày 23 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 467/2024/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 10 năm 2024, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phan Thị Thanh T**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Tổ G, ấp H, xã H thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Anh **Phan Văn D**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Tổ C, ấp D, xã M huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **15 tháng 10** năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **15 tháng 10** năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Thanh T và anh Phan

Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phan Thị Thanh T và anh Phan Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị T và anh D có 01 con chung tên Phan Duy P, sinh ngày 22/08/2019. Anh D và chị T thống nhất chị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không có yêu cầu.

Về quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con: Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Phan Thị Thanh T đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011269 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Chị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện;
- CCTHADS Huyện;
- UBND xã Hòa An (Giấy CNKH số 01, ngày 03/01/2019);
- Đương sự;
- Lưu HSVA, (Th).

THẨM PHÁN

Hồ Quốc Thái